

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT CƯỜNG THỊNH POWER
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT CƯỜNG THỊNH POWER

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CUONG THINH POWER
MANUFACTURING AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CUONG THINH POWER MANUFACTURING

2. Mã số doanh nghiệp: 0317831980

3. Ngày thành lập: 12/05/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 09, Đường số 07, Khu đô thị Vạn Phúc, Phường Hiệp Bình Phước, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0989 944 744

Fax:

Email: info.ctpower@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hoá (trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu hoa và cây (Trừ loại Nhà nước cấm). (không hoạt động tại trụ sở)	4620
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu đồ dùng khác cho gia đình (trừ kinh doanh dược phẩm).	4649
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659(Chính)
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu quặng kim loại; Bán buôn, xuất nhập khẩu sắt, thép; Bán buôn, xuất nhập khẩu kim loại khác. (trừ mua bán vàng miếng)	4662
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (không hoạt động tại trụ sở)	4669
14.	Đào tạo sơ cấp (không hoạt động tại trụ sở)	8531
15.	Đào tạo trung cấp (không hoạt động tại trụ sở)	8532
16.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
17.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất (trừ tư vấn mang tính pháp lý)	6820
18.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020

19.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng; Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; Thi công xây dựng công trình; Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; Kiểm định xây dựng; Quản lý chi phí đầu tư xây dựng. - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; - Thiết kế cơ - điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước công trình; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. - Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; - Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; - Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn. - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình - Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất công trình; Khảo sát địa chất thủy văn; - Tư vấn đầu tư xây dựng; - Lập, đánh giá báo cáo quy hoạch, tổng sơ đồ phát triển, kiến trúc; khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo đánh giá tác động môi trường; khảo sát, lập thiết kế, dự toán; lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; thẩm tra, thẩm định; giám sát; quản lý dự án; - Tư vấn đấu thầu - Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; - Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; - Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; - Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng	7110
20.	Quảng cáo	7310
21.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; Dịch vụ thiết kế đồ thị; Hoạt động trang trí nội thất (trừ thiết kế công trình xây dựng, giám sát thi công, khảo sát xây dựng)	7410
22.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các mặt hàng nhà nước cấm)	4690
23.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh (không hoạt động tại trụ sở) (trừ sản xuất xốp cách nhiệt sử dụng ga R141b, sử dụng polyol trộn sẵn HCFC-141b)	2013
24.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su (trừ sản xuất xốp cách nhiệt sử dụng ga R141b, sử dụng polyol trộn sẵn HCFC-141b)	2219
25.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
26.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa (không sản xuất tại trụ sở)	2391

27.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (không sản xuất tại trụ sở)	2392
28.	Sản xuất sắt, thép, gang (không hoạt động tại trụ sở)	2410
29.	Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2511
30.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại (Không hoạt động tại trụ sở).	2512
31.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm) (không hoạt động tại trụ sở)	2513
32.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2591
33.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2592
34.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng (trừ sản xuất đoản kiếm, kiếm, lưỡi lê và không hoạt động tại trụ sở)	2593
35.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (trừ tái chế phế thải kim loại, luyện kim đúc, xi mạ điện).	2599
36.	Sản xuất linh kiện điện tử (không hoạt động tại trụ sở)	2610
37.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính (không hoạt động tại trụ sở)	2620
38.	Sản xuất thiết bị truyền thông (không hoạt động tại trụ sở)	2630
39.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
40.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	2651
41.	Sản xuất đồng hồ	2652
42.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
43.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
44.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học (không hoạt động tại trụ sở).	2731
45.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác (không hoạt động tại trụ sở).	2732
46.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại (không hoạt động tại trụ sở).	2733
47.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng (không hoạt động tại trụ sở).	2740
48.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750

49.	Sản xuất thiết bị điện khác (không hoạt động tại trụ sở).	2790
50.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp (không hoạt động tại trụ sở).	2816
51.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
52.	Sản xuất máy chuyên dụng khác (không hoạt động tại trụ sở)	2829
53.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng, Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng), Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác. (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển).	4933
54.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển).	5012
55.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển).	5022
56.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu trữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản).	5210
57.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không).	5224
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5225
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ logistics.	5229
60.	Đại lý du lịch	7911
61.	Điều hành tua du lịch	7912
62.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
63.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
64.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
65.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3320
66.	Xây dựng nhà để ở	4101
67.	Xây dựng nhà không để ở	4102
68.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
69.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
70.	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
71.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
72.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
73.	Xây dựng công trình công ích khác	4229

74.	Xây dựng công trình thủy	4291
75.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
76.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
77.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
78.	Phá dỡ	4311
79.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
80.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải xi măng điện tại trụ sở)	4321
81.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
82.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
83.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh. (trừ gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dược phẩm, vàng miếng)	4773
84.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐÀO THÁI HUY	Thôn Vinh Ba, Xã Hòa Đồng, Huyện Tây Hoà, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	0540980014 17	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		
2	LƯƠNG QUỐC KHUƠNG	Thôn Phú Thuận, Xã Hòa Mỹ Đông, Huyện Tây Hoà, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	0540980032 86	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		

3	NGUYỄN VĂN DŨ	Thôn Quảng Mỹ, Xã Hòa Mỹ Tây, Huyện Tây Hoà, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	60,000	054098001515
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	60,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN DŨ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/08/1998

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 054098001515

Ngày cấp: 10/03/2023

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Quảng Mỹ, Xã Hòa Mỹ Tây, Huyện Tây Hoà, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Quảng Mỹ, Xã Hòa Mỹ Tây, Huyện Tây Hoà, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh